

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				10		20						15			55
1	K10.405.0754	Nguyễn Thanh Huyền	24KD4	9		6.1					8	5.3	6.2	Sáu phẩy Hai	
2	132315879	Bùi Quang Thọ	K13KKT5	5		4					5	4.3	4.4	Bốn phẩy Bốn	
3	132335087	Văn Quý Duy	K13QTH3	5		4.5					6	V	V	Vắng	
4	132335266	Huỳnh Như Lưu	K13QTH3	5		4.5					6	V	V	Vắng	
5	132345355	Lê Viết Dãi	K13QTM1	7		6					6	V	V	Vắng	
6	142412542	Phạm Thị Nguyệt	K14KDN2	10		7.9					8.2	7.5	7.9	Bảy phẩy Chín	
7	152313997	Nguyễn Thị Thùy Linh	K15KDN1	10		6.6					7.3	4.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
8	152316068	Phan Thị Thịnh	K15KDN1	10		7.5					9	7.3	7.9	Bảy phẩy Chín	
9	152322084	Nguyễn Thanh Bình	K15KDN1	10		5.8					8.1	4.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
10	152324156	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	K15KDN1	10		6.5					9	8.8	8.5	Tám phẩy Năm	
11	152324161	Võ Huyền Sâm	K15KDN1	10		8.6					8.1	5.5	7.0	Bảy	
12	152324163	Nguyễn Thị Minh Trang	K15KDN1	10		7.3					8.1	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
13	152324172	Nguyễn Quang Thạch	K15KDN1	10		8.1					9.3	6.8	7.8	Bảy phẩy Tám	
14	152324186	Đỗ Thị Thanh Truyền	K15KDN1	10		9					9.3	9.0	9.1	Chín phẩy Một	
15	152324190	Trần Lê Vân	K15KDN1	10		7.9					8.1	6.3	7.3	Bảy phẩy Ba	
16	152324193	Phan Thị Kim	K15KDN1	10		6.7					9	7.3	7.7	Bảy phẩy Bảy	
17	152324194	Lâm Thị Phương	K15KDN1	10		7.5					9	5.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
18	152324206	Lê Hoàng Dung	K15KDN1	10		9					7.3	7.3	7.9	Bảy phẩy Chín	
19	152324212	Trần Thị Hoàng Oanh	K15KDN1	10		7.7					9.3	6.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
20	152324217	Lữ Thị Như Nghĩa	K15KDN1	10		7.3					9	6.8	7.6	Bảy phẩy Sáu	
21	152324220	Phạm Thị Bích Hòa	K15KDN1	10		7.8					8.1	8.5	8.5	Tám phẩy Năm	
22	152324227	Hồ Thị Hồng Nhung	K15KDN1	10		7.9					7.3	6.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
23	152324228	Lưu Thị Huệ	K15KDN1	10		8					7.3	6.3	7.2	Bảy phẩy Hai	
24	152324229	Trần Thị Kiều Dương	K15KDN1	10		8.2					7.3	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
25	152324235	Lê Thị Thuý Diễm	K15KDN1	10		6.6					7.3	4.0	5.6	Năm phẩy Sáu	
26	152324239	Nguyễn Thị Hồng Lưu	K15KDN1	10		7.2					9	6.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	
27	152324244	Ngô Thị Mai Trang	K15KDN1	10		8.1					8.1	8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
28	152324255	Nguyễn Văn Long	K15KDN1	10		6.8					7.3	5.8	6.6	Sáu phẩy Sáu	
29	152324263	Nguyễn Thị Thu Sương	K15KDN1	10		7.5					7.8	8.8	8.5	Tám phẩy Năm	
30	152324269	Nguyễn Thị Ngọc Liên	K15KDN1	10		8.2					8.1	8.3	8.4	Tám phẩy Bốn	

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				10		20					15	55			
31	152324283	Lê Thị Ngọc Trang	K15KDN1	10		6.9					7.8	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
32	152324284	Lê Thị Thanh Lan	K15KDN1	10		7.9					7.8	8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
33	152324286	Lê Thị Bình Gia	K15KDN1	10		8.1					7.8	6.8	7.5	Bảy phẩy Năm	
34	152324288	Đặng Thị Nguyệt Minh	K15KDN1	10		8					7.3	6.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
35	152324291	Nguyễn Thị Thu Hương	K15KDN1	10		8.6					9.3	8.0	8.5	Tám phẩy Năm	
36	152324295	Lê Thị Hạnh Thuần	K15KDN1	9		5.7					7.3	6.5	6.7	Sáu phẩy Bảy	
37	152324306	Trương Việt Dũng	K15KDN1	9		8.1					8.1	6.8	7.5	Bảy phẩy Năm	
38	152324310	Mai Thị Thùy Linh	K15KDN1	10		8.9					7.3	6.5	7.5	Bảy phẩy Năm	
39	152324311	Trương Thị Phương Thảo	K15KDN1	10		8.5					7.8	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
40	152324312	Lê Thị Hải Yến	K15KDN1	10		7.2					7.3	8.3	8.1	Tám phẩy Một	
41	152324322	Nguyễn Thị Thanh Nga	K15KDN1	10		7.6					8.1	6.3	7.2	Bảy phẩy Hai	
42	152325599	Lê Thị Khánh Hạ	K15KDN1	10		7.5					9.3	5.5	6.9	Sáu phẩy Chín	
43	152325601	Nguyễn Thanh Lâm	K15KDN1	7		6.4					9.3	4.8	6.0	Sáu	
44	152325602	Hồ Xuân Quỳnh Anh	K15KDN1	10		7.7					8.1	5.0	6.5	Sáu phẩy Năm	
45	152326002	Bùi Thị Bích Trâm	K15KDN1	10		7.3					7.3	4.0	5.8	Năm phẩy Tám	
46	152326368	Võ Văn Hải	K15KDN1	7		6.2					5	9.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
47	152356231	Nguyễn Vũ Na Vy	K15KDN1	10		7.1					8.1	8.0	8.0	Tám	
48	142424743	Đoàn Thị Thu Thủy	K15KDN2	10		6.1					8.3	4.8	6.1	Sáu phẩy Một	
49	152313979	Nguyễn Thị Hồng	K15KDN2	10		7.1					8	5.0	6.4	Sáu phẩy Bốn	
50	152314025	Dương Thị Mỹ Hạnh	K15KDN2	0		0					0	P	P	Nợ HP	
51	152324160	Dương Thị Tâm	K15KDN2	10		7.1					8.1	5.3	6.6	Sáu phẩy Sáu	
52	152324162	Nguyễn Thị Lan Hương	K15KDN2	10		8.1					8.3	6.3	7.3	Bảy phẩy Ba	
53	152324165	Nguyễn Phan Tú Quỳnh	K15KDN2	10		8.6					8	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
54	152324170	Mai Đức Cảnh	K15KDN2	10		5.7					7.6	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
55	152324174	Nguyễn Đức Sang	K15KDN2	10		8.8					8.1	6.8	7.7	Bảy phẩy Bảy	
56	152324176	Đặng Thị Thu Thảo	K15KDN2	10		7.2					7.4	7.5	7.7	Bảy phẩy Bảy	
57	152324180	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	K15KDN2	10		8.4					7.4	8.0	8.2	Tám phẩy Hai	
58	152324182	Nguyễn Thùy Linh	K15KDN2	10		7.1					7.8	5.8	6.8	Sáu phẩy Tám	
59	152324195	Huỳnh Phan Thục Trâm	K15KDN2	10		8.4					7.6	6.5	7.4	Bảy phẩy Bốn	
60	152324197	Hồ Thị Hồng Thương	K15KDN2	10		7.6					7.6	6.3	7.1	Bảy phẩy Một	

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				10		20					15	55			
61	152324211	Nguyễn Quang	Thăng	K15KDN2	10		6					7.6	6.8	7.1	Bảy phẩy Một
62	152324214	Nguyễn Thị	Dung	K15KDN2	10		7.6					8.1	6.3	7.2	Bảy phẩy Hai
63	152324230	Võ Thanh	Thảo	K15KDN2	10		8					7.4	7.3	7.7	Bảy phẩy Bảy
64	152324232	Trần Thị Yến	Nhi	K15KDN2	10		8.3					7.8	5.5	6.9	Sáu phẩy Chín
65	152324238	Nguyễn Thị Trúc	Ly	K15KDN2	10		8.3					7.8	6.3	7.3	Bảy phẩy Ba
66	152324250	Lê Thị	Mơ	K15KDN2	10		6					8.3	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
67	152324252	Phạm Thị Cẩm	Tú	K15KDN2	10		7.6					7.4	8.5	8.3	Tám phẩy Ba
68	152324254	Nguyễn Thị Hoài	Nhung	K15KDN2	10		8.3					7.4	8.5	8.4	Tám phẩy Bốn
69	152324256	Bùi Thị Ngọc	Hoàng	K15KDN2	10		9.1					7.8	9.0	8.9	Tám phẩy Chín
70	152324258	Nguyễn Thị Thuỳ	Trang	K15KDN2	9		7.4					5	6.8	6.9	Sáu phẩy Chín
71	152324266	Nguyễn Văn	Duy	K15KDN2	10		7.7					8.1	8.0	8.2	Tám phẩy Hai
72	152324270	Nguyễn Thị	Liên	K15KDN2	10		8.2					7.8	7.8	8.1	Tám phẩy Một
73	152324271	Lê Thị Khánh	Vân	K15KDN2	10		7.8					8.3	6.0	7.1	Bảy phẩy Một
74	152324273	Nguyễn Thị Kim	Phượng	K15KDN2	9		7					8	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn
75	152324277	Trần Thị Thuỳ	Vi	K15KDN2	10		7.4					8.3	7.3	7.7	Bảy phẩy Bảy
76	152324280	Lê Thị Huyền	Trang	K15KDN2	10		8.3					8.1	8.5	8.6	Tám phẩy Sáu
77	152324281	Dương Cao	Nguyên	K15KDN2	10		7.9					8.1	5.8	7.0	Bảy
78	152324282	Trần Thị Lệ	Giang	K15KDN2	10		7.5					8.3	6.5	7.3	Bảy phẩy Ba
79	152324293	Lâm Thị Kim	Ngân	K15KDN2	10		7.5					8	7.5	7.8	Bảy phẩy Tám
80	152324303	Nguyễn Thị Lương	Phước	K15KDN2	10		7					8.1	8.0	8.0	Tám
81	152324308	Hoàng Văn	Công	K15KDN2	10		6.5					8.1	3.0	0.0	Không
82	152324318	Nguyễn Thị Lan	Anh	K15KDN2	9		5					8.1	5.5	6.1	Sáu phẩy Một
83	152324323	Lê Nguyễn Hoàng	Trúc	K15KDN2	10		7.3					7.6	6.5	7.2	Bảy phẩy Hai
84	152324330	Trần Thị	Yến	K15KDN2	10		7.8					8.1	7.3	7.8	Bảy phẩy Tám
85	152325749	Bùi Mạnh	Hùng	K15KDN2	5		6.6					7.8	4.5	5.5	Năm phẩy Năm
86	152325952	Trần Văn	Long	K15KDN2	10		8.8					8.1	6.5	7.6	Bảy phẩy Sáu
87	152325955	Phạm Thị Ngọc	Hậu	K15KDN2	10		8.9					7.4	7.5	8.0	Tám
88	152326366	Phan Thị Hồng	Minh	K15KDN2	10		7.2					8.1	6.8	7.4	Bảy phẩy Bốn
89	152413374	Nguyễn Thị	Hằng	K15KDN2	10		9					8	6.0	7.3	Bảy phẩy Ba
90	152525994	Trần Thị	Thịnh	K15KDN2	10		9					8	8.5	8.7	Tám phẩy Bảy

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10		20					15	55	SỐ	CHỮ	
91	152314096	Nguyễn Thị Minh Tâm	K15KDN3	10		7.2					8.2	6.3	7.1	Bảy phẩy Một	
92	152322082	Võ Quốc Hưng	K15KDN3	9		5					7.2	6.0	6.3	Sáu phẩy Ba	
93	152324151	Hoàng Thị Duyên	K15KDN3	10		7.9					8.2	6.8	7.6	Bảy phẩy Sáu	
94	152324155	Lê Thị Thuỳ Trang	K15KDN3	10		6.8					7.6	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
95	152324157	Thái Thị Thanh Hương	K15KDN3	10		8.7					8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
96	152324164	Nguyễn Ngọc Thành	K15KDN3	10		7.7					8.2	6.3	7.2	Bảy phẩy Hai	
97	152324169	Nguyễn Thị Thanh Hiền	K15KDN3	10		6.2					7.6	7.3	7.4	Bảy phẩy Bốn	
98	152324179	Phạm Thị Ánh Ly	K15KDN3	9		8.7					7.5	5.8	7.0	Bảy	
99	152324181	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	K15KDN3	10		8.6					7.4	6.0	7.1	Bảy phẩy Một	
100	152324187	Nguyễn Huy Nghĩa	K15KDN3	10		7.1					7.4	5.8	6.7	Sáu phẩy Bảy	
101	152324188	Đinh Thị Thanh Thảo	K15KDN3	10		8.6					8	8.8	8.8	Tám phẩy Tám	
102	152324198	Nguyễn Thị Tường Vân	K15KDN3	10		7.4					6.7	4.0	5.7	Năm phẩy Bảy	
103	152324207	Nguyễn Ngọc Cường	K15KDN3	9		7.3					7.5	5.5	6.5	Sáu phẩy Năm	
104	152324213	Đặng Thị Trà My	K15KDN3	9		6.5					7.6	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
105	152324221	Nguyễn Thị Thanh Ngân	K15KDN3	0		0					0	P	P	Nợ HP	
106	152324223	Lê Thị Ngọc	K15KDN3	10		6.6					8	6.5	7.1	Bảy phẩy Một	
107	152324225	Nguyễn Thị Thảo Trang	K15KDN3	10		7.3					7.4	8.8	8.4	Tám phẩy Bốn	
108	152324233	Bùi Thị Thu Hà	K15KDN3	10		8					7.2	6.8	7.4	Bảy phẩy Bốn	
109	152324241	Nguyễn Hoài Thương	K15KDN3	10		7.8					8	7.0	7.6	Bảy phẩy Sáu	
110	152324246	Phạm Châu Thúy	K15KDN3	10		8.1					7.2	7.8	8.0	Tám	
111	152324260	Trần Thị Kim Anh	K15KDN3	10		7.1					7.4	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
112	152324265	Phạm Thị Hằng	K15KDN3	10		7.5					7.6	7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
113	152324275	Nguyễn Thị Liên	K15KDN3	10		8					7.4	6.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
114	152324278	Lê Thị Nhàn	K15KDN3	10		7.7					7.4	6.8	7.4	Bảy phẩy Bốn	
115	152324287	Nguyễn Thị Phương	K15KDN3	10		8.3					5	7.3	7.4	Bảy phẩy Bốn	
116	152324290	Hoàng Thị Nhớ	K15KDN3	10		7.4					7.2	7.0	7.4	Bảy phẩy Bốn	
117	152324294	Nguyễn Thy Thơ	K15KDN3	10		7.1					8.2	8.0	8.1	Tám phẩy Một	
118	152324304	Lê Thị Thanh Xuân	K15KDN3	10		7.9					7.5	7.5	7.8	Bảy phẩy Tám	
119	152324315	Nguyễn Thành Trung	K15KDN3	10		6.9					7.6	8.3	8.1	Tám phẩy Một	
120	152324320	Nguyễn Thuỳ Dung	K15KDN3	10		7.5					7.2	8.0	8.0	Tám	

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ	CHỮ	
				10		20					15	55			
121	152324329	Trần Thị Kim Trâm	K15KDN3	10		7.7					7.4	4.3	6.0	Sáu	
122	152324331	Thái Bá Sinh	K15KDN3	10		5.8					7.4	6.0	6.6	Sáu phẩy Sáu	
123	152325777	Lê Quang Vũ	K15KDN3	10		8.1					8	7.3	7.8	Bảy phẩy Tám	
124	152326170	Hà Thị Kim Oanh	K15KDN3	10		7.4					7.2	6.0	6.9	Sáu phẩy Chín	
125	152333254	Lê Thị Tươi	K15KDN3	10		7.5					7.5	8.0	8.0	Tám	
126	152515942	Nguyễn Trung Thiện	K15KDN3	10		6.8					7.6	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
127	152523682	Phan Thị Huỳnh Thương	K15KDN3	10		6.8					7.6	4.5	6.0	Sáu	
128	152314095	Trần Thị Kim Phượng	K15KDN4	10		8.7					7.2	8.5	8.5	Tám phẩy Năm	
129	152324150	Đỗ Thị Hồng Huệ	K15KDN4	9		5.1					6.9	7.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
130	152324158	Nguyễn Thị Xuân Trang	K15KDN4	9		7.7					6.9	7.0	7.3	Bảy phẩy Ba	
131	152324159	Nguyễn Thị Thu Tuyền	K15KDN4	10		7.5					7.2	4.3	5.9	Năm phẩy Chín	
132	152324167	Phan Thành Nhơn	K15KDN4	9		5					6.7	7.0	6.8	Sáu phẩy Tám	
133	152324178	Huỳnh Thị Ngọc Diễm	K15KDN4	10		6.2					9	4.0	5.8	Năm phẩy Tám	
134	152324183	Nguyễn Trần Tố Nga	K15KDN4	10		6.9					6.7	4.5	5.9	Năm phẩy Chín	
135	152324184	Nguyễn Thị Minh Diệp	K15KDN4	10		8.5					8.5	9.8	9.4	Chín phẩy Bốn	
136	152324196	Phạm Thị Thu Hằng	K15KDN4	10		7.9					6.9	8.0	8.0	Tám	
137	152324202	Châu Thị Thảo	K15KDN4	10		7.5					8	8.3	8.3	Tám phẩy Ba	
138	152324203	Trần Thị Ánh Ly	K15KDN4	5		5					7	V	V	Vắng	
139	152324208	Nguyễn Thị Sang Tây	K15KDN4	10		8.6					9	8.8	8.9	Tám phẩy Chín	
140	152324222	Phạm Đức Luận	K15KDN4	8		5.6					4	4.8	5.2	Năm phẩy Hai	
141	152324226	Phạm Thị Thuý Liễu	K15KDN4	10		7.1					7.2	7.3	7.5	Bảy phẩy Năm	
142	152324237	Lê Thị Hồng Hương	K15KDN4	10		7.1					8.5	8.3	8.3	Tám phẩy Ba	
143	152324242	Nguyễn Xuân Trường	K15KDN4	10		7.1					6.9	7.8	7.7	Bảy phẩy Bảy	
144	152324245	Lê Thị Thu Thủy	K15KDN4	10		5.5					6.9	7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
145	152324247	Lê Thị Thanh Hoa	K15KDN4	10		7.9					6.9	8.8	8.5	Tám phẩy Năm	
146	152324257	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	K15KDN4	10		6.4					8	8.8	8.3	Tám phẩy Ba	
147	152324261	Lê Thị Thảo Ngọc	K15KDN4	10		8.5					8	8.0	8.3	Tám phẩy Ba	
148	152324262	Phan Thị Thanh Nhạn	K15KDN4	10		8					8	7.0	7.7	Bảy phẩy Bảy	
149	152324267	Nguyễn Thị Lan Phương	K15KDN4	10		7.1					7	7.3	7.5	Bảy phẩy Năm	
150	152324272	Ngô Thị Long	K15KDN4	10		9.1					7	9.0	8.8	Tám phẩy Tám	

Thời gian : 15h00 - 22/10/2010

HỌC KỲ : 3
LẦN THI : 1

Điểm thi kết thúc học phần của môn học này được đưa lên webstie để cho sinh viên xem, kiểm tra lại điểm quá trình và điểm thi, nếu có sai sót sinh viên đến Phòng Đào Tạo hoặc gửi email : khanhdtq@duytan.edu.vn để điều chỉnh.

- 1. Các bạn đăng ký xem bảng điểm cá nhân qua địa chỉ email ở trên.**
- 2. Nếu muốn kiểm tra lại bài thi các bạn đến Khoa viết đơn xin xem lại bài thi.**
- 3. Bảng điểm cá nhân có dấu đỏ các bạn phải đến Phòng Đào Tạo đăng ký.**

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	LỚP	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP										ĐIỂM TỔNG KẾT	
				A	P	Q	H	L	M	I	G	F			
				10		20					15	55	SỐ	CHỮ	
151	152324276	Nguyễn Lâm Oanh	Vũ	K15KDN4	10		7.3				8	6.0	7.0	Bảy	
152	152324289	Bùi Thị	Thoài	K15KDN4	10		7.8				9	7.3	7.9	Bảy phẩy Chín	
153	152324299	Phan Thị Hồng	Vân	K15KDN4	10		7.8				9	5.0	6.7	Sáu phẩy Bảy	
154	152324301	Thái Việt	Hà	K15KDN4	8		5.5				8.5	7.5	7.3	Bảy phẩy Ba	
155	152324302	Trần Thị	Hương	K15KDN4	10		9.3				9	9.3	9.3	Chín phẩy Ba	
156	152324305	Đỗ Thị Hải	Yến	K15KDN4	7		5				5	P	P	Nợ HP	
157	152324314	Hoàng Thị Nguyệt	Ánh	K15KDN4	10		6.7				7.2	8.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
158	152324319	Lê Huyền	Trang	K15KDN4	10		8.1				9	7.0	7.8	Bảy phẩy Tám	
159	152324328	Lê Trương Trân	Châu	K15KDN4	9		6.6				8.5	5.8	6.7	Sáu phẩy Bảy	
160	152325598	Lê Thị Thu	Sương	K15KDN4	9		5				7.1	9.5	8.2	Tám phẩy Hai	
161	152325600	Lê Thị Kiều	Oanh	K15KDN4	10		7.1				8.5	7.8	8.0	Tám	
162	152326367	Nguyễn Thị Thanh	Quỳnh	K15KDN4	10		7.3				7	7.5	7.6	Bảy phẩy Sáu	
163	152353489	Trần Thị Thảo	Ngân	K15KDN4	9		7.7				8	8.3	8.2	Tám phẩy Hai	